

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ

LS, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1996; nơi cư trú: Tiểu khu, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Trần Minh Đ; sinh năm 1992; nơi cư trú: Tiểu khu, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1996; nơi cư trú: Tiểu khu, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình và bị đơn: Anh Trần Minh Đ; sinh năm 1992; nơi cư trú: Tiểu khu, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh Đ.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 12/5/2017. Anh Trần

Minh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Nguyễn Thị L với mức là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng trên một tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2023.

- Anh Trần Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh Đ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số: 0005398 ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LS, chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LS;
- Chi cục THADS huyện LS;
- UBND TT LS;
- Công thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Trường Giang